

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 28/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Phạm Văn Chỉ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đồng Văn T, sinh năm 1988. Nơi sinh, nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn C, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Đồng Văn T, sinh năm 1959, họ tên mẹ: Phạm Thị M, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Tại Bản án số 97/2006/HSST ngày 03/8/2006, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ, xử phạt Đồng Văn T 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Đồng Văn T nộp án phí ngày 30/9/2008.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 23/12/2021 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Phạm Thị Mai và ông Phạm Văn Hoà. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 21/12/2021, Đồng Văn T đi bộ từ nhà ở thôn C, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương đến khu vực bờ đê thuộc xã Bình Dân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Thanh gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 01 túi Nilon màu trắng, kích thước 1,5 x 1,5cm, bên trong

chứa chất bột dạng cục màu trắng là Heroine. T cất giấu số ma túy nêu trên vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi Thanh đang đi bộ về khu vực thôn Bắc Thắng, xã Liên Hoà, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thì bị Công an xã Liên Hoà phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5 x 1,5cm, bên trong có chứa Heroine T mua về với mục đích để sử dụng. Cùng ngày, Công an xã L đã bàn giao Đồng Văn T cho Công an huyện Kim Thành để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 64/KLGD - PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Đồng Văn T, gửi đến giám định có khối lượng là 0,248 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn trả đối tượng giám định gồm 0,211 gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng và phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 64/KLGD - PC09.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 25/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Đồng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Ngoài ra, quan điểm của Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: hồi 13 giờ 45 phút, ngày 21/12/2021, tại thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Đồng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,248 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự gì.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song, dù có chiếu cố đến đâu vẫn phải buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 của Điều 249 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì thấy trước khi bị cáo phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, bản thân bị cáo là con nghiện đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cũng là phù hợp.

Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng: Gồm 01 phong bì số 64/KLGD - PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có chứa 0,211 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đây là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đồng Văn T **15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong phong bì số 64/KLGD - PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. (*Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/04/2022*)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đồng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Bích

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Chỉ Nguyễn Văn Dũng Nguyễn Thị Ngọc Bích

‘
‘

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Biên - Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Ngọc Bích

